

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH TÂY NINH
BAN THƯỜNG TRỰC
Số: *SH* /QĐ-MTTQ-BTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH

Căn cứ Luật Tổ Chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 26/ TB-STC ngày 08 /01/2025 của Sở Tài chính về việc kiểm tra phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Xét đề nghị của Văn phòng - Tổ chức Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
DỰ TOÁN CHI NSNN GIAO NĂM 2025		9.342.000.000
A	Chi cân đối ngân sách địa phương (MDP 200)	9.242.000.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ, gồm:	5.863.000.000
	Nguồn 13:	
	- Chi quỹ lương mức lương cơ sở: 2.34.000 đồng (19 biên chế)	4.499.000.000
	- Chi hoạt động thường xuyên	591.000.000
	- KP hỗ trợ HĐLĐ theo NĐ 111/2022/NĐ-CP (5 HĐLĐ)	773.000.000
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	3.179.000.000
	- Kinh phí khen thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP (Nguồn 18)	242.000.000
	- Kinh phí mua sắm, sửa chữa	96.000.000
	- Kinh phí theo nhiệm vụ được giao (Nguồn 12) (kèm theo phụ lục)	2.841.000.000
3	Chi sự nghiệp môi trường: Hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường	200.000.000
B	Chi ngân sách Trung ương (MDP 100)	100.000.000
1	CTMTQG Xây dựng nông thôn mới: Tổ chức triển khai Cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả viện lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM	77.000.000
2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông (Tuyên truyền ATGT), Mã CTMT:10972	23.000.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng- Tổ chức, kế toán cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- KBNN;
- Ban Thường trực;
- Các Phòng, Ban chuyên môn
- Lưu :VT, VP

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Võ Quốc Thắng



PHỤC LỤC

Kính theo QĐ số 3/H/QĐ-MTTQVN-BTT ngày 10 tháng 01/2025)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Kinh phí theo nhiệm vụ được giao (Nguồn 12)	2.841.000.000
1	Kinh phí Ban thanh tra nhân dân	30.000.000
2	Kinh phí hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng và Đại hội Đảng	36.000.000
3	Chi bồi dưỡng tiếp công dân theo NQ số 14/2018/NQ-HĐND	22.000.000
4	KP Ủy ban đoàn kết công giáo tỉnh (thực hiện theo Công văn số 286/BTC-HCSN ngày 13/6/2012)	135.000.000
5	Kinh phí vì sự nghiệp Đại Đoàn kết	306.000.000
6	Kinh phí Triển khai đề án Khu dân cư (Tuyên truyền pháp luật)	90.000.000
7	Kinh phí thực hiện Cuộc vận động “ Toàn Dân Đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” theo Thông tư 121/2017/TT-BTC	36.000.000
8	Kinh phí Ban chỉ đạo người VN dùng hàng VN	54.000.000
9	Kinh phí Hội đồng tư vấn (theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018)	71.000.000
10	Kinh phí đoán tiếp, thăm hỏi, chúc mừng theo QĐ số 76/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	90.000.000
11	Kinh phí đối ngoại nhân dân	1.140.000.000
12	Kinh phí giám sát, phản biện XH và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (theo QĐ số 217,218/TW ngày 12/12/2013)	119.000.000
13	Kinh phí hỗ trợ sinh hoạt phí cho UVUBMTTQ tỉnh QĐ số 104/2015/TT-BTC ngày 3/7/2025 (45 ủy viên)	112.000.000
14	Kinh phí tuyên truyền xây dựng quyền thông tin công tác Mặt trận, trang Web (theo Đề án 01/ĐA-MTTW-BTT ngày 05/5/2015)	243.000.000
15	Kinh phí bồi dưỡng Ban biên tập, Tổ thư ký theo QĐ số 21/2015	11.000.000
16	Kinh phí hoạt động quản lý Quỹ Người nghèo tỉnh theo QĐ số 1198/MTTW ngày 29/12/2016	81.000.000
17	Kinh phí hoạt động tuyên truyền khác	67.000.000